

THÔNG BÁO

Kết quả họp xét Đào tạo, bồi dưỡng năm 2019

Kính gửi: Các khoa, phòng trong Bệnh viện.

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-BV, ngày 01/5/2013 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về việc ban hành quy định thực hiện Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ CCVC.

Căn cứ nhu cầu đào tạo của các khoa, phòng và yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn, nhằm quy hoạch xây dựng đội ngũ CCVC của đơn vị giai đoạn 2015 -2020 có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, có năng lực quản lý, điều hành và thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Ngày 09/11/2018, Đơn vị Đào tạo – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang đã tiến hành họp xét, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019, trình Ban Giám đốc phê duyệt các nội dung đào tạo, cụ thể như sau:

1. Chuyên môn, nghiệp vụ

- Bác sỹ Chuyên khoa II: 02 người
- Thạc sỹ: 01 người
- Bác sỹ Chuyên khoa I: 07 người
- Bác sỹ Chuyên khoa định hướng: 02 người
- Đại học (Điều dưỡng, Hộ sinh, KTYH,...): 09 người
- Cao đẳng (Điều dưỡng, Hộ sinh, Dược, KTYH,...): 26 người

2. Lý luận chính trị

- Cao cấp Lý luận chính trị: 01 người
- Trung cấp Lý luận chính trị: 08 người

3. Quản lý

- QLNN ngạch chuyên viên chính: 01 người
- QLNN ngạch chuyên viên: 04 người
- Quản lý bệnh viện: 04 người

4. Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN

- Bác sỹ chính: 08 người
- Ngoại ngữ: 33 người
- Chuẩn kỹ năng CNTT cơ bản: 07 người
- Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng an ninh Đối tượng 2: 01 người
- Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng an ninh Đối tượng 3: 32 người

(Danh sách chi tiết kèm theo)

5. Những điểm cần lưu ý

Đối với đào tạo Đại học, Cao đẳng các chuyên ngành như Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y,.. hiện tại lưu lượng người bệnh đến khám và điều trị tăng, các vị trí làm việc thiếu, do vậy chỉ có thể bố trí cho cán bộ đi học hệ vừa làm vừa học, không đào tạo hệ chính quy, hệ đào tạo liên tục; Không đào tạo liên thông theo hình thức vừa làm vừa học đối với các ngành Y đa khoa, YHCT, Y học dự phòng, RHM, Dược theo quy định tại khoản 4, điều 7, Quyết định 18/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Viên chức được cử đi đào tạo có trách nhiệm báo cáo lịch học cụ thể với Lãnh đạo khoa, phòng để tạo điều kiện, bố trí, sắp xếp công việc hợp lý. Trường hợp tham gia đào tạo các khóa học từ 03 tháng trở lên phải thực hiện ký cam kết đào tạo với đơn vị. Các khoản kinh phí liên quan đến đào tạo được quy định cụ thể theo Quy chế của Đơn vị hàng năm.

Chỉ bổ sung chỉ tiêu đào tạo khi đơn vị thực sự có nhu cầu phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Các trường hợp viên chức không đủ điều kiện được cử đi đào tạo hoặc có nguyện vọng đi học nhưng không thuộc diện đào tạo theo kế hoạch của đơn vị, phải tự chi trả kinh phí học tập và học ngoài giờ hành chính, đơn vị thực hiện hỗ trợ về các thủ tục liên quan (nếu có đề nghị) sau khi có báo cáo và được Thủ trưởng đơn vị trực tiếp hoặc cấp có thẩm quyền đồng ý.

Vậy, thông báo cho các khoa, phòng được biết để chủ động bố trí, sắp xếp công việc.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCCB.



Hoàng Tiến Việt

Số: 132/KH-BV

Hà Giang, ngày 12 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CCVC NĂM 2019

Phần I

CĂN CỨ PHÁP LÝ, THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CCVC

A. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg, ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-UBND, ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ CCVC tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-UBND, ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh Hà Giang về việc Phê duyệt đề án Đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Y tế tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2017 – 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định 101/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 851/QĐ-SYT, ngày 29/8/2017 của Sở Y tế Hà Giang về việc Phê duyệt các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2017 – 2020 và giai đoạn 2021 – 2026;

Thực hiện Công văn số 1851/SYT-VP, ngày 01/11/2018 của Sở Y tế Hà Giang về việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019.

B. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CCVC

I. Thực trạng công chức, viên chức của đơn vị:

Tổng số CBCCVC hiện có tính đến thời điểm tháng 11/2018: 511 người (trong đó Biên chế: 509; Hợp đồng 68: 02)

1. Chuyên môn:

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %	Nữ	Dân tộc
Chuyên khoa II	5	0,98%		1
Thạc sỹ	6	17%		0
Chuyên khoa I	50	9,78%	19	22
Đại học	181	35,42	131	64
Cao đẳng	32	6,26	27	13
Trung cấp	217	42,47%	175	90
Sơ cấp, NVPV	20	3,91%	18	8

2. Chính trị:

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %	Nữ	Dân tộc
Cao cấp, cử nhân	16	3,13%	8	5
Trung cấp	25	4,89%	13	10
Sơ cấp	40	7,83%	23	4

3. Quản lý nhà nước:

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %	Nữ	Dân tộc
Ngạch chuyên viên chính	8	1,57%	0	0
Ngạch chuyên viên	82	16,05%	47	24

II. Kết quả đào tạo

1. Số lượng đào tạo tính đến tháng 11/2018:

Nội dung đào tạo	Số hiện đang đào tạo	Đào tạo năm 2018	
		Số lượng	Đạt tỷ lệ % so với KH
I. Chuyên môn			
Chuyên khoa II	01	1	25%
Chuyên khoa I	23	11	100%
Thạc sỹ	5	2	100%
CKDH	12	6	300%
Đại học	37	13	118,2%
Cao đẳng	90	55	183,33%
II. Lý luận chính trị			
Cao cấp LLCT	8	1	33,33%
Trung cấp LLCT	38	18	120%
III. Quản lý			
QLNN ngạch Chuyên viên		22	220%
Quản lý Bệnh viện		50	100%
Quản lý CLBV		1	3,85%
Quản lý lãnh đạo cấp ngành		1	100%
Quản lý Điều dưỡng		7	100%
IV. Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN			
Kế toán viên		3	100%
ANQP đối tượng 3		6	600%

2. Tổ chức đào tạo lại, bồi dưỡng, tập huấn tại đơn vị:

Tập huấn “Triển khai TT 51/2017/TT-BYT về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ; TT 52/2017/TT-BYT quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú”	02 lớp	281 người
Tập huấn KNGTUX và phòng chống tác hại của thuốc lá, xây dựng bệnh viện không khói thuốc	02 lớp	478 người
Tập huấn Kiểm soát nhiễm khuẩn	03 lớp	418 người

Tập huấn triển khai công tác dược lâm sàng 2018	01 lớp	120 người
Tập huấn triển khai “TT 15/2018/TT-BYT, của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ KCB BHYT hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí KCB trong một số trường hợp”	01 lớp	154 người
Tập huấn KNGTUX và “đổi mới phong cách thái độ phục vụ của NVYT, hướng tới sự hài lòng của người bệnh”	02 lớp	502 người
Tập huấn kiến thức các Bác sỹ KCB cho người cao tuổi	01 lớp	15 người
Tập huấn, cập nhật kiến thức về xét nghiệm	01 lớp	
Đào tạo lại Điều dưỡng, Hộ sinh, KTV	01 lớp	
Tập huấn Phòng cháy chữa cháy	01 lớp	
Tổng số cử đi đào tạo bồi dưỡng, tập huấn, Hội thảo trung ương		242 lượt

III. Đánh giá về chất lượng đội ngũ cán bộ, CCVC

1. Ưu điểm

Ban Lãnh đạo đơn vị đã tạo điều kiện, hỗ trợ tối đa kinh phí đào tạo để cán bộ viên chức, người lao động có thể tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

Chất lượng nguồn lực được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ đào tạo trong năm vượt mức so với kế hoạch đề ra.

Cán bộ CCVC được cử đi đào tạo đã hiểu rõ về vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, khắc phục khó khăn, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ quản lý, đạo đức nghề nghiệp, tiếp thu được những kiến thức mới, áp dụng vào việc khám và điều trị cho người bệnh đạt kết quả cao tạo được niềm tin của người bệnh.

2. Những tồn tại, hạn chế:

Kinh phí mới chỉ đáp ứng được một phần đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, chưa có chính sách hỗ trợ, thu hút đào tạo sau đại học.

Một số viên chức cử đi đào tạo sau đại học kết thúc khóa đào tạo xin chuyển công tác đơn vị khác nên trong triển khai kỹ thuật mới còn chậm so với kế hoạch.

III. Xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm 2019

Căn cứ vào thực trạng đội ngũ công chức, viên chức tại đơn vị để xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, chức danh quy hoạch của công chức, viên chức, nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của đơn vị.

Đào tạo các chuyên khoa sâu, dự kiến triển khai kỹ thuật mới tại đơn vị thực hiện trong thời gian tới.

Đào tạo liên tục đảm bảo theo Thông tư số 22/2013/TT-BYT. Đào tạo chuẩn hóa; đào tạo đạt tiêu chí Bệnh viện theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế Quyết định về việc ban hành bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam...

Phần II

ĐỐI TƯỢNG, MỤC TIÊU VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2019

I. ĐỐI TƯỢNG, MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2019

1. Đối tượng

Trên cơ sở số lượng cán bộ, viên chức trong diện quy hoạch giai đoạn 2017-2021, giai đoạn 2021-2026 của đơn vị và thực trạng đội ngũ cán bộ viên chức của đơn vị.

Căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch viên chức, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và nhu cầu xây dựng, phát triển của đơn vị để thực hiện xây dựng kế hoạch đào tạo năm 2019.

2. Mục tiêu

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ CCVC nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, thành thạo về yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ, có năng lực lãnh đạo quản lý, điều hành và thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của từng ngạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị.

Cán bộ CCVC được đơn vị cử đi đào tạo phải nắm rõ và thực hiện nghiêm chỉnh nội qui, qui chế của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. Có tinh thần ham học hỏi, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, không vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

Đối với CCVC giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và trong diện quy hoạch: Đào tạo bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý và nâng cao trình độ chuyên môn.

Đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Đào tạo bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch viên chức, theo vị trí việc làm, nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của đơn vị.

II. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2019

1. Nguyên tắc, nội dung chủ yếu xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch CCVC, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị đồng thời phải có tính khả thi và phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

Trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ và hoạt động nghề nghiệp của viên chức, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, CCVC chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng và năng lực đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển của đất nước.

Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng cán bộ CCVC kế cận các chức danh lãnh đạo, quản lý, người dân tộc thiểu số, người tại địa phương và cán bộ là nữ giới.

Bảo đảm công khai, dân chủ minh bạch, hiệu quả trong đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức. Bảo đảm quyền lợi và nghĩa vụ của công chức, viên chức liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí

Đơn vị dự kiến kinh phí đào tạo dựa trên các chi phí thực tế như thanh toán tiền học phí, hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho các học viên, thanh toán tiền đi đường, mức thanh toán các khoản chi phí được thống nhất tại Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Phần III

CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Đối với CCVC giữ chức vụ lãnh đạo:

Tập trung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định về trình độ lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, kiến thức quốc phòng – an ninh, tin học, ngoại ngữ. Đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; Hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên ngành.

2. Đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý

Tiếp tục cử viên chức có trình độ trung cấp đi đào tạo liên thông lên trình độ cao đẳng, đại học đảm bảo theo yêu cầu vị trí việc làm và chuẩn hóa trình độ theo yêu cầu của Bộ Y tế.

Đảm bảo hàng năm viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ. Bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ, tiếng dân tộc theo tiêu chuẩn quy định. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, ...

Trường hợp viên chức có trình độ chuyên môn không phù hợp với chức danh đang đảm nhiệm sẽ tiếp tục cử đi đào tạo, chuyển đổi cho phù hợp với vị trí việc làm hiện tại. Trường hợp không thể tham gia đào tạo, sẽ bố trí sắp xếp làm công việc khác hoặc giải quyết nghỉ việc theo nguyện vọng.

Các trường hợp không đủ điều kiện được cử đi đào tạo hoặc có nguyện vọng đi học nhưng không trong diện đào tạo theo kế hoạch của đơn vị, phải tự chi trả kinh phí học tập và học ngoài giờ hành chính. Đơn vị thực hiện hỗ trợ các thủ tục liên quan (nếu có đề nghị) sau khi có báo cáo và được Thủ trưởng đơn vị trực tiếp hoặc cấp có thẩm quyền đồng ý.

3. Nhu cầu, chỉ tiêu đào tạo năm 2019

Trình độ	Số lượng	Nữ	Dân tộc
1. Chuyên môn			
Chuyên khoa II	2		
Thạc sỹ	1		
Chuyên khoa I	7	6	3
Chuyên khoa định hướng	2	2	1
Đại học	9	3	8
Cao đẳng	26	18	16

2. Chính trị			
Cao cấp, cử nhân	1	1	1
Trung cấp	8	3	4
3. Quản lý			
Ngạch chuyên viên chính	1	1	
Ngạch chuyên viên	4	1	4
Quản lý bệnh viện	4	2	3
4. Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN			
Bác sỹ chính	8	2	2
Ngoại ngữ	33	23	9
Tin học	7	6	6
Quốc phòng an ninh	33	21	8

(Biểu dự toán kinh phí kèm theo)

Phần IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức Cán bộ

Là đầu mối triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, báo cáo các nội dung liên quan đến đào tạo và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo bồi dưỡng năm 2019.

Có trách nhiệm hướng dẫn các khoa, phòng trong việc hoàn tất hồ sơ, thủ tục đăng ký tham gia các khóa đào tạo. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các khoa, phòng thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019.

2. Phòng Tài chính kế toán

Xây dựng dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với quy định của Pháp luật và trình Giám đốc phê duyệt; Hướng dẫn cho cán bộ viên chức làm thủ tục nhanh quyết toán chi phí, kinh phí liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng đúng quy định.

3. Các khoa, phòng

Phòng Điều dưỡng, phòng Kế hoạch tổng hợp phối kết hợp với phòng Tổ chức cán bộ trong việc bố trí, sắp xếp đảm bảo cân đối nhân lực làm việc. Xây dựng kế hoạch đào tạo liên tục, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo triển khai, tiếp nhận các kỹ thuật mới dự kiến sẽ triển khai năm 2019 theo Thông tư 22/2013/TT-BYT về đào tạo liên tục và phối hợp với các bộ phận liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch.

Lãnh đạo các khoa, phòng phổ biến toàn thể viên chức, người lao động kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019 của đơn vị; Giám sát viên chức thuộc khoa, phòng trong việc thực hiện chấp hành các quy định của cơ sở đào tạo, làm cơ sở bình xét thi đua hàng tháng, quý, năm.

4. Cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị

Có trách nhiệm tích cực, nghiêm túc tham gia đào tạo, bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Báo cáo cụ thể thời gian đào tạo, kết quả đào tạo với lãnh

đạo khoa, phòng. Kết thúc khóa học phải báo cáo và nộp văn bằng, chứng chỉ về phòng Tổ chức cán bộ để tổng hợp, theo dõi và quản lý theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC năm 2019 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban Giám đốc BV;
- Đơn vị Đào tạo;
- Đăng Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCCB.

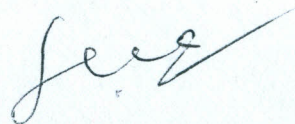


Hoàng Tiến Việt

THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

STT	Đơn vị/đối tượng	Trình độ chuyên môn						Trình độ chính trị				Trình độ quản lý nhà nước				Ghi chú
		Tiến sĩ, CKII	Thạc sĩ, CKI	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Còn lại	Cao cấp, cử nhân	Trung cấp	Sơ cấp	Còn lại	CVCC	CVC	CV	Cán sự	
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	5	56	181	32	217	20	16	25	40		0	8	82	0	

LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Lan

Hà Giang, ngày 11 tháng 11 năm 2018

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Hoàng Tiến Việt

BÁO CÁO
KẾT QUẢ ĐÀO TẠO CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NĂM 2018 VÀ NHU CẦU ĐÀO TẠO NĂM 2019

TT	Đối tượng	Cán bộ đương chức			Cán bộ quy hoạch			Nhu cầu đào tạo cao cấp lý luận chính trị		Ghi chú
		Tổng số	Đào tạo CCLCT		Tổng số	Đào tạo CCLCT		Hệ tập trung	Hệ không tập trung	
			Đã đào tạo	Chưa được đào tạo		Đã đào tạo	Chưa được đào tạo			
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	81	16		121	8		0	1	Hiện tại đang đào tạo 08 cán bộ

LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Lan

Hà Giang, ngày 12 tháng 11 năm 2018

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Hoàng Tiến Việt

KẾ HOẠCH ĐĂNG KÝ NHU CẦU, CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2019

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Tổng số chỉ tiêu đăng ký			Đối tượng						Ghi chú (thời gian học)
		Tổng số	Trong đó		CBCC lãnh đạo, quản lý	CBCC quy hoạch lãnh đạo quản lý	CBCC chuyên môn	Viên chức lãnh đạo quản lý	Viên chức quy hoạch lãnh đạo, quản lý	Viên chức chuyên môn	
			Người dân tộc thiểu số	Nữ							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	ĐÀO TẠO										
1	Bác sĩ CKII										
	Chuyên ngành: Ngoại khoa	2	0	0				2	1	0	
2	Bác sĩ CKI										
	Chuyên ngành: Da liễu	1	0	1					1		
	Chuyên ngành: Tai mũi họng	1	1	1					1		
	Chuyên ngành: Nhi	1	1	1						1	
	Chuyên ngành: Gây mê hồi sức	1	0	0					1		
	Chuyên ngành: Truyền nhiễm	1	1	1							
	Chuyên ngành: Nội khoa	2	0	1						2	
	Chuyên ngành: Hóa sinh	1	0	1						1	
3	Thạc sĩ Y										
	Chuyên ngành: Ngoại khoa	1	0	0						1	
4	Sau Đại học (Chuyên khoa Định hướng)										
	Chuyên ngành: Phục hồi chức năng	1	1	1						1	
	Chuyên ngành: Tai mũi họng	1	0	1						1	

TT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Tổng số chỉ tiêu đăng ký			Đối tượng						Ghi chú (thời gian học)
		Tổng số	Trong đó		CBCC lãnh đạo, quản lý	CBCC quy hoạch lãnh đạo quản lý	CBCC chuyên môn	Viên chức lãnh đạo quản lý	Viên chức quy hoạch lãnh đạo, quản lý	Viên chức chuyên môn	
			Người dân tộc thiểu số	Nữ							
	Bác sĩ chính (hạng II)	8	2	2				8	6		
3	Bồi dưỡng Tin học										
	Bồi dưỡng cấp chứng chỉ chuẩn kỹ năng CNTT										
4	Bồi dưỡng ngoại ngữ (Ghi rõ tên Ngoại ngữ)										
	Chứng chỉ trình độ tương đương bậc 4 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT	16	4	15				12	5		
	Chứng chỉ trình độ tương đương bậc 3 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT	17	5	8				16	8		
5	Quốc phòng - An ninh										
	Đối tượng 2	1	0	0				1	1		
	Đối tượng 3	32	8	21				28	13		

LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Lan

Hà Giang, ngày 12 tháng 11 năm 2018

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

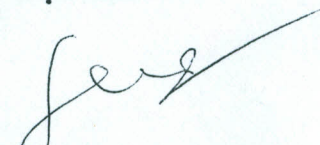


Hoàng Tiến Việt

DANH SÁCH
Đăng ký đào tạo Cao cấp, Trung cấp Lý luận chính trị - Năm 2019

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Nơi sinh	Ngày tháng năm vào đảng	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp trách nhiệm	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh quy hoạch	Diện ưu tiên
		Nam	Nữ								
A. CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ											
I	Hệ tập trung: Không										
II	Hệ không tập trung:										
1	Vừ Thị Mai Trang		04/6/1978	Đồng Văn, Hà Giang	19/5/2004	Bác sĩ CKI	3,33		Khoa Phục hồi chức năng	Phó khoa	1
B. TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ											
I	Hệ tập trung:										
1	Nguyễn Văn Trung		13/8/1991	Việt Lâm, Vị Xuyên, Hà Giang	29/9/2016	ĐH. TCKT	2.34		Phòng Tài chính Kế toán	Phó phòng	
II	Hệ không tập trung:										
1	Dương Thùy Loan		01/7/1983	Bắc Mê, Hà Giang	22/08/2014	Bác sĩ CKI	3,00		Khoa Khám bệnh	Phó khoa	1
2	Nguyễn Thị Minh Tâm		09/10/1985	Thành phố Hà Giang	24/12/2013	Bác sĩ CKI	3,00		Phụ trách Phó khoa Cấp cứu	Phó khoa	1
3	Đỗ Trung Kiên	26/02/1987		Yên Bình, Quang Bình, Hà Giang	15/5/2013	Thạc sĩ	3,00		Phụ trách Phó khoa Ngoại TH	Phó khoa	
4	Viên Thế Du	09/8/1985		Quản Bạ, Hà Giang	25/12/2014	Dược sĩ CKI	3.0		Khoa Dược	Phó khoa	
5	Ngọc Thanh Phương	22/11/1975		Thành phố Hà Giang	15/11/2009	Bác sĩ CKI	3,99		Khoa CTCH	Phó khoa	
6	Trần Văn Hiếu	16/6/1983		Bắc Quang, Hà Giang	22/12/2017	Bác sĩ CKI	3,00		Phụ trách Phó khoa HSTC&CĐ	Phó khoa	
7	Vũ Thị Hạ		16/12/1980	Yên Sơn, Tuyên Quang	29/12/2010	ĐH Công đoàn	3,06		Phòng Tổ chức Cán bộ	Phó phòng	

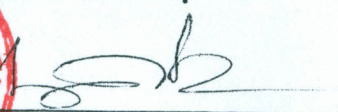
LẬP BIỂU


Nguyễn Thị Lan

Hà Giang, ngày 12 tháng 11 năm 2018

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ




Hoàng Tiến Việt

THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỢP XÉT ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CCVC NĂM 2019

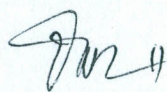
(Kèm theo Thông báo số 40 /BV-ĐVĐT, ngày 11/11/2018 của BVĐK tỉnh Hà Giang)

TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh		Nơi sinh	Ngày tháng năm vào đảng	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp trách nhiệm	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh quy hoạch	Chuyên ngành, tên cơ sở đào tạo	Ghi chú
		Nam	Nữ									
A	LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ											
I	Cao cấp (hệ không tập trung)											
1	Vừ Thị Mai Trang		04/6/1978	Đồng Văn, Hà Giang	19/5/2004	Bác sĩ CKI	3,33		Khoa Phục hồi chức năng	Phó khoa		
II	Trung cấp (hệ tập trung)											
1	Nguyễn Văn Trung		13/8/1991	Việt Lâm, Vị Xuyên, Hà Giang	29/9/2016	ĐH. TCKT	2,34		Phòng Tài chính Kế toán	Phó phòng		
III	Trung cấp (hệ không tập trung)											
1	Dương Thùy Loan		01/7/1983	Bắc Mê, Hà Giang	22/08/2014	Bác sĩ CKI	3,00		Khoa Khám bệnh	Phó khoa		
2	Nguyễn Thị Minh Tâm		09/10/1985	Thành phố Hà Giang	24/12/2013	Bác sĩ CKI	3,00	0,3	Phụ trách Phó khoa Cấp cứu	Phó khoa		
3	Đỗ Trung Kiên	26/02/1987		Yên Bình, Quang Bình, Hà Giang	15/5/2013	Thạc sĩ	3,00	0,3	PT Phó khoa Ngoại TH	Phó khoa		
4	Viên Thế Du	09/8/1985		Quản Bạ, Hà Giang	25/12/2014	Dược sĩ CKI	3,0		Khoa Dược	Phó khoa		
5	Ngọc Thanh Phương	22/11/1975		Thành phố Hà Giang	15/11/2009	Bác sĩ CKI	3,99		Khoa CTCH	Phó khoa		
6	Trần Văn Hiếu	16/6/1983		Bắc Quang, Hà Giang	22/12/2017	Bác sĩ CKI	3,00	0,3	Phụ trách Phó khoa HSTC&CĐ	Phó khoa		
7	Vũ Thị Hạ		16/12/1980	Yên Sơn, Tuyên Quang	29/12/2010	ĐH Công đoàn	3,06		Phòng Tổ chức Cán bộ	Phó phòng		
B	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN											
I	CKII											
1	Đào Thùy Dương	23/9/1979		Thị xã Tuyên Quang	29/10/2010	Bác sĩ CKI	3,33	0,5	Phó khoa CTCH	Trưởng khoa	Ngoại khoa	
2	Vũ Ngọc Quyết	10/7/1975		Đông Hưng, Thái Bình	02/03/2009	Bác sĩ CKI	3,99	0,6	Trưởng khoa Ngoại TH		Ngoại khoa	
II	CKI											
1	Trần Vũ Giang		31/12/1989	Việt Lâm, Vị Xuyên, Hà Giang		Bác sĩ CKSB	2,34		Khoa Da liễu	Phó khoa	Da liễu	
4	Vương Thùy Vân		18/01/1989	Hoàng Su Phì, Hà Giang		Bác sĩ CKSB	2,67		Khoa TMH	Phó khoa	Tai mũi họng	
5	Hoàng Thị Hồng Hạnh		13/10/1986	Đồng Văn, Hà Giang		Bác sĩ ĐK	3,00		Khoa Nhi		nhi khoa	
6	Đinh Trọng Tiến	26/8/1990		Thành phố Hà Giang		Bác sĩ ĐK	2,34		Khoa Phẫu thuật		GMHS	
7	Nguyễn Thị Nhung		26/6/1990	Việt Lâm, Vị Xuyên, Hà Giang		Bác sĩ ĐK	2,34		Khoa Truyền nhiễm	Phó khoa	Truyền nhiễm	
10	Trần Thanh Mai		26/10/1991	Thành phố Hà Giang		Bác sĩ ĐK	2,34		Khoa Xét nghiệm		Hóa sinh	

TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh		Nơi sinh	Ngày tháng năm vào đảng	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp trách nhiệm	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh quy hoạch	Chuyên ngành, tên cơ sở đào tạo	Ghi chú
		Nam	Nữ									
11	Đặng Anh Văn Lâm	16/5/1991		Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc		Bác sỹ ĐK	2,34		Khoa Lão khoa		Nội khoa	
13	Lưu Cẩm Loan		18/5/1990	Thọ Sơn, Đoan Hùng, Phú Thọ		Bác sỹ ĐK	2,34		Khoa Nội TH		Nội khoa	
III Thạc sĩ												
1	Phạm Ngọc Nam	01/5/1990		Thành phố Hà Giang		Bác sỹ ĐK	2,34		Khoa CTCH		Ngoại khoa	
IV Chuyên khoa Định hướng												
1	Vi Minh Nguyệt		19/11/1991	Bắc Quang, Hà Giang		Bác sỹ ĐK	2,34		Khoa PHCN		Phục hồi chức năng	
2	Nguyễn Bích Phương		11/09/1991	Hàm Yên, Tuyên Quang		Bác sỹ ĐK	2,34		Khoa TMH		Tai mũi họng	
V Đại học												
1	Nguyễn Thị Giang		29/11/1987	Thành phố Hà Giang	29/9/2016	TC Điều dưỡng	2,66		Khoa KBTYC		Điều dưỡng	
3	Đào Thị Minh Huệ		10/9/1984	Yên Sơn, Tuyên Quang		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa HHTM		Điều dưỡng	
4	Nguyễn Thị Nét		23/6/1984	Thành phố Hà Giang		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa CTCH		Điều dưỡng	
6	Đặng Thị Chung		02/11/1982	Tân Quang, Bắc Quang, Hà Giang		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa Cấp cứu		Điều dưỡng	
8	Nguyễn Tùng Anh	25/7/1990		Thành phố Hà Giang		Y sĩ đa khoa	2,26		Khoa Ngoại TH		Điều dưỡng	
9	Phan Thị Nga		13/11/1984	Việt Vinh, Bắc Quang, Hà Giang	28/10/2011	TC Điều dưỡng	2,86		Khoa Dinh dưỡng		Điều dưỡng	
10	Tạ Thị Nga		19/3/1985	Yên Cường, Ý Yên, Nam Định		TC Điều dưỡng	2,26		Khoa Mắt		Điều dưỡng	
1	Nguyễn Thị Phan		02/02/1985	Đông Khê, An Hải, Hải Phòng		TC Hộ sinh	2,66		Khoa KB TYC		Hộ sinh	
1	Nguyễn Tuyết Nhung		12/6/1987	Thành phố Hà Giang		Cao đẳng Dược	2,46		Khoa Dược		Dược	
VI Cao đẳng												
1	Ma Thị Mễ		15/07/1979	Bằng Hành, Bắc Quang, Hà Giang		TC Hộ sinh	3,46		Khoa Khám bệnh		Điều dưỡng	
2	Nguyễn Thị Hiếu		15/9/1982	Phong Quang, Vị Xuyên, HG	29/12/2017	TC Hộ sinh	2,66		Khoa Khám bệnh		Điều dưỡng	
5	Hoàng Thị Thu		08/3/1986	Quang Bình, Hà Giang		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa PHCN		Điều dưỡng	
6	Xin Thị Thủy		23/11/1986	Vị Xuyên, Hà Giang	30/7/2018	TC Điều dưỡng	2,26		Khoa Ung bướu		Điều dưỡng	
7	Tô Thị Thu Trang		05/7/1984	Thành phố Hà Giang		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa YHCT		Điều dưỡng	
8	Lương Văn Hiệp	12/3/1981		Hàm Yên, Tuyên Quang		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa RHM		Điều dưỡng	
10	Nguyễn Ngọc Ứng	19/10/1987		Phương Thiện, Hà Giang		TC Điều dưỡng	2,46		Khoa HSTC&CD		Điều dưỡng	
11	Vương Tiến Văn	05/01/1982		Yên Sơn, Tuyên Quang		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa HSTC&CD		Điều dưỡng	
12	Nguyễn Duy Hoàng	10/7/1981		Thành phố Tuyên Quang	22/8/2015	TC Điều dưỡng	2,66		Khoa CTCH		Điều dưỡng	
13	Trần Thu Hà		17/5/1985	Vĩnh Tuy, Bắc Quang, Hà Giang		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa Nhi		Điều dưỡng	

TT	Họ và tên	Ngày/ tháng/ năm sinh		Nơi sinh	Ngày tháng năm vào đảng	Trình độ chuyên môn	Hệ số lương	Phụ cấp trách nhiệm	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh quy hoạch	Chuyên ngành, tên cơ sở đào tạo	Ghi chú
		Nam	Nữ									
14	Nguyễn Thị Nguyên		27/10/1987	Phương Thiện, Hà Giang	03/7/2014	TC Điều dưỡng	2,86		Khoa Nhi		Điều dưỡng	
15	Hoàng Thị Thúy		10/7/1983	Bắc Quang, Hà Giang		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa Phẫu thuật		Điều dưỡng	
16	Đinh Thị Nguyệt		02/3/1986	Ninh Bình		TC Điều dưỡng	2,66		Khoa Phẫu thuật		Điều dưỡng	
17	Triệu Thị Thu Hoàn		9/11/1979	Nam Trục, Nam Định		TC Hộ sinh	3,46		Khoa CDHA		Điều dưỡng	
18	Hoàng Thị Ly		28/7/1989	Xín Mần, Hà Giang	29/9/2017	Y sĩ đa khoa	2,26		Khoa KSNK		Điều dưỡng	
19	Nguyễn Thị Liên		12/3/1976	Bắc Mê, Hà Giang	29/10/2009	TC Điều dưỡng	3,06		Khoa Nội TH		Điều dưỡng	
20	Đàm Thị Thắm		13/02/1982	Phương Thiện, Hà Giang	28/10/2011	TC Điều dưỡng	3,06		Khoa Nội TH		Điều dưỡng	
1	Nguyễn Thị Liên		05/10/1983	Bắc Quang, Hà Giang		TC Điều dưỡng	2,86		Khoa Dược		Điều dưỡng	
4	Mai Thị Khởi		06/9/1977	Hữu Sản, Bắc Quang, Hà Giang		TC. KTV PHCN	3,26		Khoa PHCN		PHCN	
1	Lê Thị Phương Thảo		17/01/1984	Gia Lâm, Hà Nội		TC.KTV.XN	2,66		Khoa HHTM		Xét nghiệm	
2	Xuân Thế Dư	13/5/1986		Phú Linh, Vị Xuyên, Hà Giang	24/12/2013	TC. KTV. CDHA	2,66		Khoa CDHA		CDHA	
3	Tào Quốc Huy	23/4/1987		Tùng Bá, Vị Xuyên, Hà Giang		TC. KTV. CDHA	2,26		Khoa CDHA		CDHA	
2	Nguyễn Thị Nhung		16/8/1974	Thành phố Hà Giang		TC Dược	2,46		Khoa Dược		Dược	
3	Đỗ Thị Yến		02/7/1985	Phú Linh, Vị Xuyên, Hà Giang		TC Dược	2,37		Khoa CDHA		Dược	
1	Nguyễn Văn Nghĩa	01/3/1967		Phương Thiện, Hà Giang		TC. Nấu ăn	3,06		Phòng HCQT		Điều dân dụng	
1	Nguyễn Hải Đăng	12/4/1978		Bình Xuyên, Vĩnh Phúc	29/12/2010	TC.Thương mại	2,73		Phòng HCQT		Nước	
VII Bồi dưỡng 3 tháng												
1	Hoàng Hồng Anh		21/5/1987	Quế Võ, Bắc Ninh		Điều dưỡng CK TMH			Khoa TMH		Đo thính lực đồ và nhĩ	

LẬP BIỂU



Bùi Thị Cẩm Vân

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Hoàng Tiến Việt